TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM X** **TỈNH HÀ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm X, ngày 21tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2019/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lãnh Thị Tr, sinh năm 1987

Trú tại: Số nhà 10, đường Vũ Công Đ, phường Tứ M, TP.Hải D, tỉnh Hải D.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Xuân N, xã Cẩm Nh, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lãnh Thị Tr và anh Nguyễn Quốc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Lãnh Thị Tr và anh Nguyễn Quốc C xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Quốc B, sinh ngày 06/05/2009 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/09/2010.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận của chị Lãnh Thị Tr và anh Nguyễn Quốc C như sau: Giao hai con Nguyễn Quốc B và Nguyễn Gia H cho chị Lãnh Thị Tr trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu B và cháu H đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Anh Nguyễn Quốc C có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Gia H mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng. Anh Nguyễn Quốc C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản: Chị Lãnh Thị Tr và anh Nguyễn Quốc C xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không tạo lập được tài sản gì chung.

- Về nợ: Chị Lãnh Thị Tr và anh Nguyễn Quốc C xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai vay nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Lãnh Thị Tr và anh Nguyễn Quốc C thống nhất thỏa thuận chị Lãnh Thị Tr có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Lãnh Thị Tr đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, theo biên lai thu tiền số 0000746 ngày 01/02/2019. Trả lại cho chị Lãnh Thị Tr 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Tr đã nộp. Anh Nguyễn Quốc C có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- UBND xã Cẩm Nh.
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN
THẨM PHÁN

Trần Thị MT